

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi  
phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân  
sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 30 tháng 5 năm 2012 của liên Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 59/TTr-TTr ngày 27 tháng 12 năm 2013,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về mức trích kinh phí từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Quy định này áp dụng đối với cơ quan thanh tra nhà nước, bao gồm:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra sở;
- Thanh tra các huyện, thị xã (sau đây gọi chung là Thanh tra huyện).

#### Điều 2. Mức trích

Cơ quan thanh tra nhà nước được trích theo 3 mức cụ thể như sau:

1. Đối với Thanh tra tỉnh.

- a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 10 tỷ đồng/năm;
- b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng/năm;
- c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 20 tỷ đồng/năm.

**2. Đối với Thanh tra sở; Thanh tra huyện.**

- a) Được trích 30% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp đến 1 tỷ đồng/năm;
- b) Được trích bổ sung thêm 20% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 1 tỷ đồng đến 2 tỷ đồng/năm;
- c) Được trích bổ sung thêm 10% trên tổng số tiền đã thực nộp vào ngân sách nhà nước đối với số nộp từ trên 2 tỷ đồng/năm.

**Điều 3. Nguồn kinh phí được trích:**

Từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra thực nộp vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 4. Các khoản được trích; thủ tục trích nộp; sử dụng kinh phí được trích; lập dự toán, giao dự toán và quyết toán kinh phí được trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 90/2012/TTLT-BTC-TTCP ngày 30/5/2012 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ và các văn bản liên quan khác.**

**Điều 5. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc trích kinh phí, lập dự toán, thanh quyết toán các khoản thu hồi qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước.**

**Điều 6. Các ông (bà):** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

*Noi nhận:*

- UB Thường vụ QH;
- VP QH, VP Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản), Bộ Tài chính, Thanh tra CP;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư Pháp, Thanh tra tỉnh;
- Như Điều 6;
- LĐVP, P.NC-NgV, KTTH;
- Lưu: VT(T-QD9-30/12).

120



*Nguyễn Văn Trăm*